



Chương trình đào tạo **Chuyển đổi số cấp xã**

Chuyên đề 5.2: Triển khai mạng lưới chuyển đổi số cấp xã

Cục Tin học hóa

Cập nhật, sửa đổi lần cuối: 05/5/2022

Nội dung

<i>Phần I. Thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã</i>	<i>3</i>
<i>I. Thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã</i>	<i>3</i>
<i>II. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo.....</i>	<i>9</i>
<i>III. Thành lập Tổ giúp việc Ban chỉ đạo</i>	<i>13</i>
<i>Phần II. Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng</i>	<i>16</i>
<i>I. Mục đích, yêu cầu.....</i>	<i>16</i>
<i>II. Nhiệm vụ Tổ công nghệ số cộng đồng</i>	<i>17</i>
<i>III. Các hoạt động triển khai.....</i>	<i>17</i>
<i>IV. Tổ chức thực hiện.....</i>	<i>19</i>
<i>V. Bài học kinh nghiệm về triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng tại Lạng Sơn</i>	<i>20</i>
<i>Phần III. Phụ lục các biểu mẫu tham khảo về thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã.....</i>	<i>25</i>
<i>Phần IV. Phụ lục các biểu mẫu tham khảo về thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng</i>	<i>41</i>

Phần I. Thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã

I. Thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã

Để có thể triển khai tốt các công việc liên quan đến chuyển đổi số cấp xã/phường và phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện và Sở Thông tin và Truyền thông và các doanh nghiệp triển khai thì Ủy ban nhân dân xã/phường cần tổ chức thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã cũng như có quy chế hoạt động cụ thể của Ban chỉ đạo.

Để có thể hoạt động tốt thành phần tham gia Ban chỉ đạo triển khai chuyển đổi số cấp xã cần có Lãnh đạo của UBND cấp xã cũng như các công chức các bộ phận trong thành phần của Ban chỉ đạo (tùy thuộc vào yêu cầu, phân loại xã loại 1, 2, 3 hay điều kiện kinh tế, xã hội mà có thể mở rộng hay thu hẹp) các cán bộ như sau:

- Chủ tịch UBND xã;
- Phó Chủ tịch UBND xã;
- Phó Bí thư thường trực Đảng ủy;
- Chủ tịch HĐND;
- Chủ tịch Mặt trận tổ quốc;
- Chủ tịch Hội cựu chiến binh;
- Chủ tịch Hội nông dân;
- Chủ tịch Hội phụ nữ;
- Bí thư Đoàn xã;
- Chỉ huy trưởng BCH quân sự xã;
- Trưởng Công an xã;
- Công chức địa chính, xây dựng, nông nghiệp, môi trường;
- Công chức Giao thông, thủy lợi xã;
- Công chức văn phòng HĐND & UBND;
- Công chức văn phòng Đảng ủy xã;
- Công chức văn hoá xã;
- Công chức tài chính – kế toán;

- Công chức lao động thương binh và xã hội;
- Công chức tư pháp;
- Công chức hộ tịch;
- Trạm trưởng trạm y tế;
- Hiệu trưởng các trường trên địa bàn;
- Chủ tịch Hội đồng quản trị/giám đốc Hợp tác xã.

Ban chỉ đạo của xã có nhiệm vụ chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị; ban ngành, đoàn thể của xã và các thôn tổ chức thực hiện tốt công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ nội dung đã đề ra.

Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ tập thể, các thành viên ban chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm trước pháp luật và đồng chí trưởng ban. Ban chỉ đạo được sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị công tác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao. Ban chỉ đạo tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã; báo cáo kết quả hoạt động thường xuyên về thường trực Đảng ủy, HĐND và UBND xã.

Để đảm bảo việc phối hợp và hoạt động của các thành viên Ban chỉ đạo không chồng chéo, cần có phân công nhiệm vụ cụ thể giữa các thành viên trong Ban chỉ đạo triển khai chuyển đổi số trên địa bàn xã/phường.

TT	Vị trí	Chức vụ BCD	Công việc phụ trách
1.	Chủ tịch Xã	Trưởng ban	Phụ trách chung
2.	Phó Chủ tịch/Phó Bí thư Đảng ủy	Phó ban	Phụ trách công tác điều hành chỉ đạo đôn đốc các Ban, ngành, đoàn thể thực hiện công tác phối hợp triển khai chuyển đổi số trên địa bàn xã.
3.	Phó Bí Thư	Phó ban	Phụ trách tham mưu chỉ đạo điều hành tổ chức triển khai xây dựng Kế hoạch

TT	Vị trí	Chức vụ BCĐ	Công việc phụ trách
			nội dung trong chuyển đổi số trên địa bàn xã.
4.	Chủ tịch MTTQ	Ủy viên	Chỉ đạo ban công tác mặt trận thôn, xóm hướng dẫn tuyên truyền vận động nhân dân về nội dung chuyển đổi số trên địa bàn xã. Phụ trách thôn/tổ dân phố....
5.	Chủ tịch Hội cựu chiến binh	Ủy viên	Hướng dẫn tuyên truyền Hội viên cựu chiến binh và nhân dân về nội dung chuyển đổi số trên địa bàn xã. Phụ trách thôn/tổ dân phố....
6.	Chủ tịch Hội nông dân	Ủy viên	Hướng dẫn tuyên truyền Hội viên nông dân và nhân dân về nội dung chuyển đổi số trên địa bàn xã. Phụ trách thôn/tổ dân phố....
7.	Chủ tịch hội phụ nữ	Ủy viên	Hướng dẫn tuyên truyền Hội viên phụ nữ và nhân dân về nội dung chuyển đổi số trên địa bàn xã, huy động lực lượng tham gia các nhiệm vụ. Phụ trách thôn/tổ dân phố....
8.	Bí thư Đoàn	Ủy viên	Hướng dẫn tuyên truyền Đoàn viên, Hội viên, nhân dân về công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã, huy động lực lượng tham gia các nhiệm vụ. Phụ trách thôn/tổ dân phố....
9.	Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự	Ủy viên	Chỉ đạo lực lượng dân quân xã phối kết hợp với các ngành tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã; Tham mưu cho BCĐ triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Phụ trách thôn/tổ dân phố....

TT	Vị trí	Chức vụ BCD	Công việc phụ trách
10.	Trưởng Công an	Ủy viên	Chỉ đạo lực lượng Công an phối kết hợp với các ngành tích cực tham gia nội dung chuyển đổi số trên địa bàn xã thực hiện các nhiệm vụ được giao. Phụ trách thôn/tổ dân phố....
11.	Công chức địa chính, xây dựng, nông nghiệp, môi trường	Ủy viên	Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến ngành và thực hiện các nhiệm vụ được giao, Phụ trách thôn/tổ dân phố....
12.	Công chức Giao thông thuỷ lợi	Ủy viên	Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến ngành và thực hiện các nhiệm vụ được giao, Phụ trách thôn/tổ dân phố....
13.	Công chức VP HĐND/UBND	Ủy viên	Tham mưu, xây dựng các văn bản chỉ đạo, phối hợp với các ban ngành, chuẩn bị tốt các điều kiện cho công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã và thực hiện các nhiệm vụ được giao. Phụ trách thôn/tổ dân phố....
14.	Công chức VP Đảng uỷ xã	Ủy viên	Tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong thực hiện chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, các ngành, các thôn trên địa bàn xã và thực hiện các nhiệm vụ được giao. Phụ trách thôn/tổ dân phố....
15.	Công chức văn hoá xã	Ủy viên	Phụ trách công tác, thông tin tuyên truyền về công tác chuyển đổi số. Chịu trách nhiệm về chuyên môn, tham mưu cho Ban chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến chuyển đổi số để

TT	Vị trí	Chức vụ BCD	Công việc phụ trách
			triển khai thực hiện tại địa phương và thực hiện các nhiệm vụ được giao. Phụ trách thôn/tổ dân phố....
16.	Công chức tài chính – kế toán	Ủy viên	Tham mưu cho BCD, UBND xã huy động các nguồn lực tài chính phục vụ công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã. Phụ trách thôn/tổ dân phố....
17.	Công chức LĐTĐ&XH	Ủy viên	Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến ngành và thực hiện các nhiệm vụ được giao, Phụ trách thôn/tổ dân phố....
18.	Công chức hộ tịch	Ủy viên	Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến ngành và thực hiện các nhiệm vụ được giao, Phụ trách thôn/tổ dân phố....
19.	Công chức tư pháp	Ủy viên	Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến ngành và thực hiện các nhiệm vụ được giao. Phụ trách thôn/tổ dân phố....
20.	Công chức hộ tịch	Ủy viên	Tham mưu tổ chức triển khai các nội dung liên quan đến lĩnh vực y tế huy động lực lượng phối kết hợp với các ngành, đơn vị để tổ chức triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã.
21.	Hiệu trưởng trường mầm non	Ủy viên	Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan và thực hiện các nhiệm vụ được giao. Phụ trách công tác chuyển đổi số tại Trường mầm non (nếu có)

TT	Vị trí	Chức vụ BCĐ	Công việc phụ trách
22.	Hiệu trưởng trường tiểu học	Ủy viên	Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan và thực hiện các nhiệm vụ được giao. Phụ trách công tác chuyển đổi số tại Trường tiểu học (nếu có)
23.	Hiệu trưởng trường THCS	Ủy viên	Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến nội dung chuyển đổi số trên địa bàn xã. Phụ trách công tác chuyển đổi số tại Trường THCS (nếu có)
24.	Chủ tịch Hội đồng quản trị hợp tác xã/Giám đốc hợp tác xã	Ủy viên	Tham mưu triển khai nội dung có liên quan đến HTX

II. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo

1. Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo

Để Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã/phường có thể hoạt động ổn định cần ban hành quy chế hoạt động cụ thể của Ban chỉ đạo thông qua việc ban hành Quyết định phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo.

a) Nguyên tắc làm việc của Ban chỉ đạo như sau:

- Ban chỉ đạo làm việc dân chủ, công khai, do Trưởng Ban chỉ đạo quyết định.
- Ban chỉ đạo và thành viên Ban chỉ đạo không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan và người đứng đầu các cơ quan đơn vị.
- Đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ban chỉ đạo trong hoạt động của Ban chỉ đạo và trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.
- Các thành viên Ban chỉ đạo chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số trên địa bàn xã.
- Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên Ban chỉ đạo

- Trưởng Ban chỉ đạo:
 - Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ đạo; ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hằng năm của Ban chỉ đạo.
 - Trực tiếp chỉ đạo hoạt động chuyển đổi số hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số.
 - Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban chỉ đạo.
- Phó Ban chỉ đạo
 - Giúp Trưởng Ban chỉ đạo hoạt động của Ban chỉ đạo theo phân công của Trưởng Ban chỉ đạo. Khi Trưởng Ban chỉ đạo vắng mặt, Phó Trưởng Ban chỉ đạo thay mặt Trưởng Ban chỉ đạo lãnh đạo công tác của Ban chỉ đạo; chỉ đạo xây dựng, tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hằng

năm của Ban chỉ đạo, sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số; theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ đạo.

- Giúp Trưởng Ban chỉ đạo làm đầu mối tổ chức thực hiện nhiệm vụ, tham mưu về chủ trương, cơ chế, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, các nội dung phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Giúp Trưởng Ban chỉ đạo điều phối, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, giải pháp có tính chất liên ngành về chuyển đổi số gắn với xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử bảo đảm tính hiệu quả, lồng ghép và đồng bộ với các chương trình khác.

- Chỉ đạo việc chuẩn bị các cuộc họp của Ban chỉ đạo, ký các thông báo và các văn bản liên quan đến tổ chức, hoạt động của Ban chỉ đạo theo chức năng và thẩm quyền được giao.

- Thành lập và phân công nhiệm vụ cho các nhóm công tác của Tổ công tác; chỉ đạo Tổ công tác thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Đề nghị lãnh đạo Ban chỉ đạo khen thưởng các thành viên Ban chỉ đạo, Tổ công tác và các cơ quan, đơn vị, các địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban chỉ đạo giao.

- Các uỷ viên Ban chỉ đạo

- Tham mưu giúp Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số thuộc phạm vi quản lý của ngành và đơn vị mình.

- Trực tiếp thực hiện triển khai và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo, Phó trưởng Ban chỉ đạo trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số gắn liền với xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử của cơ quan mình được Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao; lồng ghép các nội dung về chuyển đổi số gắn với xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử trong các chương trình, đề án, dự án của ngành, lĩnh vực do ngành, cơ quan mình quản lý, chủ trì thực hiện.

- Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh của xã hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số theo chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban chỉ đạo.

- Kịp thời báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao; đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để thực hiện chuyển đổi số.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban chỉ đạo giao.

- Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo

- Tham mưu tổ chức, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Ban chỉ đạo. Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban chỉ đạo.

- Nghiên cứu, đề xuất về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách (bao gồm cơ chế tài chính) và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Giúp Ban chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện các, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch và giải pháp về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Chuẩn bị các ý kiến về các vấn đề liên quan đến thực hiện chuyển đổi số gắn với xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh của xã hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số. Báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó ban chỉ đạo xem xét, quyết định.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc đảm bảo an ninh, an toàn cơ sở hạ tầng, hệ thống thông tin, mạng máy tính phục vụ Chính quyền điện tử, chuyển đổi số.

- Nghiên cứu, xây dựng các báo cáo, tài liệu phục vụ các hoạt động và cuộc họp của Ban chỉ đạo, Trưởng Ban chỉ đạo; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban chỉ đạo; triển khai thực hiện việc sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp

trọng tâm trong thực hiện chuyển đổi số gắn với xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

- Trực tiếp làm việc và đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban chỉ đạo.
- Tổ công tác được tổ chức thành các nhóm công tác do Tổ trưởng Tổ công tác quyết định và phân công nhiệm vụ theo từng nhiệm vụ để hoạt động.
- Định kỳ hằng quý báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ công tác.
- Lưu giữ hồ sơ tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

2. Chế độ làm việc và công tác của Ban chỉ đạo

a) Các cuộc họp của Ban chỉ đạo

- Ban Chỉ đạo họp định kỳ một quý một lần (căn cứ tình hình thực tế). Ban chỉ đạo có thể họp đột xuất theo triệu tập của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban chỉ đạo. Thành phần tham dự do người chủ trì cuộc họp quyết định.

- Trưởng Ban chỉ đạo quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, đề án, dự án có liên quan đến thực hiện chuyển đổi số gắn với xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

b) Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

- Các thành viên Ban chỉ đạo và Tổ công tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

- Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban chỉ đạo định kỳ hoặc đột xuất làm việc với Tổ công tác để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo.

- Các Ủy viên Ban chỉ đạo được quyền giao đơn vị đầu mối chủ trì và huy động đội ngũ đoàn viên, hội viên, cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị mình được phân công phụ trách trong thực thi nhiệm vụ được Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban chỉ đạo giao; phối hợp với Tổ công tác trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo về kết quả thực hiện.

c) Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ công tác

- Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ công tác được lấy từ các nguồn ngân sách và kinh phí hợp pháp khác.

- Việc sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trường hợp có phát sinh các nội dung chi đặc thù chưa có tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi giao cho bộ phận Tài chính – Kế toán xã báo cáo, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

d) Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã trong quan hệ công tác với Ban chỉ đạo

- Quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ban chỉ đạo để đôn đốc, triển khai thực hiện chuyển đổi số gắn với xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực đơn vị mình phụ trách và chịu sự giám sát, kiểm tra của Ban chỉ đạo về việc thực hiện các nội dung này. Phối hợp với Tổ công tác đề xuất, kiến nghị các cơ chế, chính sách và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển chuyển đổi số, Chính quyền điện tử. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số gắn với xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực, đơn vị mình phụ trách. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về việc thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của Ban chỉ đạo.

III. Thành lập Tổ giúp việc Ban chỉ đạo

Để có thể giúp tham mưu các công việc của Ban chỉ đạo có thể xem xét thành lập Tổ giúp việc là các thành viên trong danh sách cán bộ của Ban chỉ đạo và giao nhiệm vụ cụ thể cho các đồng chí trong Tổ giúp việc, có thể gồm các thành đồng chí như:

- Phó chủ tịch xã, phó ban chỉ đạo làm Tổ trưởng;
- Công chức văn hoá;

- Công chức Văn phòng UBND;
- Bí thư Đoàn thanh niên;
- Chủ tịch Hội phụ nữ;
- Xã đội trưởng;
- Phó Bí thư Đoàn thanh niên;
- Công chức LĐTB&XH;
- Công chức Giao thông thuỷ lợi;
-

Việc lựa chọn các cán bộ của Tổ giúp việc cho ban chỉ đạo thì căn cứ vào năng lực và khả năng chuyên môn của các thành viên Tổ giúp việc. Việc này do đồng chí Trưởng Ban chỉ đạo lựa chọn.

Các nhiệm vụ của Tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo gồm các công việc sau:

- Tham mưu tổ chức, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Ban chỉ đạo. Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban chỉ đạo.
- Nghiên cứu, đề xuất về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách (bao gồm cơ chế tài chính) và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên địa bàn xã.
- Giúp Ban chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện các, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch và giải pháp về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên địa bàn xã.
- Chuẩn bị các ý kiến về các vấn đề liên quan đến thực hiện chuyển đổi số gắn với xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh của xã hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số. Báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó ban chỉ đạo xem xét, quyết định.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc bảo đảm an ninh, an toàn cơ sở hạ tầng, hệ thống thông tin, mạng máy tính phục vụ Chính quyền điện tử, chuyển đổi số.
- Nghiên cứu, xây dựng các báo cáo, tài liệu phục vụ các hoạt động và cuộc họp của Ban chỉ đạo, Trưởng Ban chỉ đạo; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban chỉ đạo; triển khai thực

hiện việc sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thực hiện chuyên đề số gắn với xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

- Trực tiếp làm việc và đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban chỉ đạo.
- Tổ công tác được tổ chức thành các nhóm công tác do Tổ trưởng Tổ công tác quyết định và phân công nhiệm vụ theo từng nhiệm vụ để hoạt động.
- Định kỳ hằng quý báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban chỉ đạo và Ban chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ công tác.
- Lưu giữ hồ sơ tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban chỉ đạo.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban chỉ đạo giao.

Phần II. Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Chuyển đổi số bắt đầu từ người dân, lấy người dân làm trung tâm, làm cho người dân thấy công nghệ là thứ dễ dàng, thiết thực. Chuyển đổi số nếu tạo giá trị cho người dân, được người dân hưởng ứng, sử dụng thì chuyển đổi số sẽ đi vào cuộc sống, tạo nên cộng đồng số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

Đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng để thúc đẩy chuyển đổi số, đưa người dân lên môi trường số, người dân tiên phong sử dụng nền tảng số, công nghệ số, qua đó, trở thành tác nhân thúc đẩy chính quyền chuyển đổi số mạnh mẽ hơn.

Tổ công nghệ số cộng đồng là lực lượng mang tính huy động sức mạnh toàn dân, ở gần dân, sát dân và là cánh tay nối dài của Ban chỉ đạo chuyển đổi số từ tỉnh, huyện đến xã, phường, thị trấn, tổ, đội.

2. Yêu cầu

Triển khai có hiệu quả nền tảng số, công nghệ số đến từng ngõ ngách, gắn với cuộc sống của người dân. Các nội dung phải phù hợp với đặc thù của địa phương; người dân được tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực.

Tùy theo đặc thù, mỗi thôn, bản, tổ dân phố có thể có 01 Tổ công nghệ số cộng đồng để hỗ trợ triển khai nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân.

II. Nhiệm vụ Tổ công nghệ số cộng đồng

Thực hiện theo sự hướng dẫn, điều phối chung của Sở Thông tin và Truyền thông, huy động sự tham gia của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin tại địa bàn trong việc hỗ trợ triển khai nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân.

Tham gia hiệu quả vào Mạng lưới công nghệ số cộng đồng trên phạm vi toàn quốc do Bộ Thông tin và Truyền thông điều phối chung.

III. Các hoạt động triển khai

1. Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng

Khuyến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân các quận/huyện, thành phố/thị xã giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn ban hành Quyết định thành lập Tổ Công nghệ số cộng đồng. Trong đó, mỗi thôn, bản, tổ dân phố có thể thành lập 01 Tổ công nghệ số cộng đồng; mỗi Tổ công nghệ số cộng đồng có thể gồm Trưởng thôn/bản, Tổ trưởng tổ dân phố và 02 nhân sự (khuyến nghị có sự tham gia của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh) có lòng nhiệt tình hoạt động cộng đồng, có tư duy muốn chấp nhận và thử nghiệm cái mới, có kỹ năng sử dụng nền tảng số, công nghệ số, có khả năng tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

2. Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho Tổ công nghệ số cộng đồng

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, các doanh nghiệp công nghệ số bồi dưỡng, tập huấn Tổ công nghệ số cộng đồng về các chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số; chuyên gia hướng dẫn cài đặt, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số (ví dụ: sử dụng dịch vụ công trực tuyến, gian hàng số, sàn thương mại điện tử, thanh toán điện tử, nền tảng trợ lý ảo, số sức khỏe điện tử, các nền tảng công nghệ phòng chống dịch và các nội dung khác theo từng thời kỳ).

Phương thức triển khai: Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn trực tiếp, hoặc trực tuyến, bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên, nhiều lần để Tổ công nghệ số cộng đồng thành thạo các bước cài đặt, hướng dẫn sử dụng, hỗ trợ giải đáp thắc mắc về nền tảng số, công nghệ số để lan tỏa, hướng dẫn đến người dân.

3. Triển khai hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

a) Tuyên truyền, hướng dẫn người dân

Triển khai các nội dung để thực hiện nhiệm vụ được giao, cụ thể:

- Thông tin, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về chuyển đổi số đến các hộ gia đình, người dân trong thôn, bản, khu phố.

- Về Chính quyền số: hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; sử dụng các dịch vụ số và tương tác với Chính quyền qua các nền tảng số được đánh giá và lựa chọn.

- Về kinh tế số: hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người dân trên địa bàn đăng ký tham gia các sàn thương mại điện tử như “voso.vn”, “postmart.vn”,...; mở tài khoản thanh toán điện tử; hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng số, công nghệ số để đăng ảnh, quảng bá sản phẩm, tạo gian hàng, nhận đơn, đóng gói sản phẩm và quan trọng nhất là cam kết cung cấp sản phẩm đúng chất lượng cho khách hàng; hướng dẫn ứng dụng công nghệ số trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

- Về xã hội số: hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục, chính sách xã hội, phòng chống dịch... thông qua các nền tảng số.

Phương thức triển khai: Tổ công nghệ số cộng đồng nhận chỉ tiêu về triển khai các nền tảng số và trực tiếp làm mẫu, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn lại cho cá nhân, hộ gia đình trong thôn, bản, tổ dân phố (*ví dụ như: Mở gian hàng số, cài ứng dụng số sức khỏe điện tử, ứng dụng PC – COVID, ứng dụng phản ánh hiện trường, dịch vụ công, thông tin đất đai,...*). Tạo nhóm mạng xã hội Việt Nam

(ví dụ: lập nhóm Zalo, Mocha, Gapo hoặc các mạng xã hội Việt Nam phổ biến khác) gồm tất cả các hộ gia đình/người dân trong thôn, bản, tổ dân phố để hỗ trợ, tương tác, hướng dẫn thường xuyên.

b) Báo cáo công tác triển khai

Tổ công nghệ số cộng đồng cập nhật và gửi báo cáo định kỳ, thường xuyên qua mạng, sử dụng các nền tảng số Việt Nam (ví dụ qua nhóm Zalo, Mocha, Gapo hoặc các nền tảng số Việt Nam phổ biến khác) kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ triển khai việc sử dụng nền tảng số, công nghệ số để chính quyền các cấp nắm bắt, chỉ đạo và xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc.

4. Công tác quản lý, điều hành Tổ công nghệ số cộng đồng

Tổ công nghệ số cộng đồng được quản lý dựa trên các nền tảng số Việt Nam miễn phí và thông dụng như Zalo, Mocha, Gapo. Mỗi xã, phường, thị trấn tạo một nhóm chung bao gồm lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, các Tổ công nghệ số cộng đồng, lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, phòng Công nghệ thông tin - Sở Thông tin và Truyền thông và các doanh nghiệp tham gia triển khai. Sở Thông tin và Truyền thông sẽ trực tiếp tương tác, hướng dẫn hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và các thành viên của Tổ, cùng chia sẻ cách làm hay, các trường hợp điển hình.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân các cấp

Khuyến nghị người đứng đầu chính quyền cấp tỉnh, huyện, xã trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm trước cấp trên về chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao đối với kết quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng nói riêng, công tác chuyển đổi số nói chung tại địa phương.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, làm đầu mối quản lý, hướng dẫn, giao chỉ tiêu cho Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc phổ biến, hướng dẫn,

hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số phục vụ phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

3. Doanh nghiệp buru chính, viễn thông, công nghệ số

Huy động nguồn lực trực tiếp bồi dưỡng, tập huấn, chuyển giao sử dụng cho Tổ công nghệ số cộng đồng các bước cài đặt, hướng dẫn sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số cho người dân.

V. Bài học kinh nghiệm về triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng tại Lạng Sơn

1. Mục đích, vấn đề cần giải quyết

Huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn cách thành phố Lạng Sơn 36 km về phía Bắc, cách Hà Nội trên 120 km về phía Nam. Chi Lăng nổi tiếng với chiến thắng Chi Lăng tháng 10 năm 1427, đã đi vào lịch sử đấu tranh chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam với nghệ thuật chiến tranh Nhân dân.

Vạn Linh là một xã khó khăn của huyện Chi Lăng, cách trung tâm huyện 15 km. Diện tích tự nhiên trên 58.000 ha chủ yếu là núi đá hiểm trở xen lẫn đồi đất khô cằn. Đến 2021, toàn xã có trên 6.600 nhân khẩu với gần 1.500 hộ gia đình sống chủ yếu dựa vào nông nghiệp nhỏ lẻ, mật độ dân cư thưa thớt với 90 người/km², thu nhập chưa đến 44 triệu/người/năm, sản phẩm ưu thế của xã là Cao khô và Na. Vạn Linh giống như hơn 150 xã nông thôn của tỉnh Lạng Sơn còn rất xa cách với các thị trấn thị tứ của tỉnh. Điện, đường, trường, trạm khó khăn, người dân sinh sống chủ yếu theo phương thức truyền thống, trao đổi hàng hóa trong phạm vi nội huyện, liên xã.

Tháng 7/2021, Lạng Sơn chính thức bắt tay vào chuyển đổi số toàn diện, tổng thể và đồng thời trên tất cả các lĩnh vực, với kỳ vọng chuyển đổi số sẽ giúp phát triển nhanh và đột phá hơn trong bối cảnh là một tỉnh nghèo, thiếu nhiều nguồn lực phát triển. Không những thế, tỉnh mạnh dạn đề ra nguyên tắc “việc 5 năm làm trong 1 năm”. Có như thế, bà con nhân dân những xã nghèo như Vạn Linh mới nhanh chóng phát triển, đỡ khổ cực.

Hiểu sâu sắc chủ trương của Chính phủ, của Bộ Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn Hồ Tiên Thiệu xác định: chuyển đổi số chỉ có thể thành công nếu toàn dân tham gia, người dân và doanh nghiệp là chủ thể chính để thực hiện. Kinh tế số phải lấy người dân làm trung tâm, làm động lực để phát triển. Đến năm 2025, có 50% hộ gia đình có cửa hàng số, tài khoản thanh toán điện tử; năng suất lao động sẽ tăng 07%, Lạng Sơn sẽ vào top 10 tỉnh có kết quả chuyển đổi số tốt nhất. UBND tỉnh giao Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Nguyễn Khắc Lịch làm người dẫn dắt chuyển đổi số của tỉnh.

Cơ sở ban đầu để Lạng Sơn đặt ra mục tiêu cao như vậy có nguyên nhân thành công trong thực tiễn. Từ tháng 5/2021, Lạng Sơn đã thành lập được trên 1.000 Tổ COVID cộng đồng/1800 thôn bản toàn tỉnh để triển khai, hướng dẫn người dân ứng dụng công nghệ trong phòng chống dịch bệnh. Thời điểm này, Tổ COVID cộng đồng đã góp phần quan trọng trong phòng chống dịch, tình hình dịch bệnh tại Lạng Sơn ở mức rất thấp so với cả nước.

Với kinh nghiệm đó, Lạng Sơn tự tin triển khai phát triển kinh tế số, tham vọng đạt tối thiểu 50% hộ gia đình có cửa hàng số, có tài khoản thanh toán điện tử ngay trong năm 2021. Tỉnh tổ chức Lễ ra quân phát triển kinh tế số trên 5 huyện nội địa vào ngày 20/7/2021. Thành lập các Tổ hỗ trợ người dân phát triển kinh tế số, trong đó, Tổ trưởng là Bí thư Đoàn xã, nhân viên doanh nghiệp Viettelpost và Bưu điện tỉnh và một số thanh niên am hiểu công nghệ trong xã hàng ngày đến từng hộ để đào tạo, hỗ trợ bà con mở cửa hàng số trên sàn POSTMART.VN và VOSO.VN.

Thời điểm này, COVID19 bùng phát vô cùng khốc liệt. Hà Nội phong tỏa các chợ đầu mối như Long Biên – nơi hàng năm tiêu thụ trên 30.000 tấn Na của Lạng Sơn. Na của 2 huyện Chi Lăng, Hữu Lũng trong đó có Vạn Linh đứng trước nguy cơ chín rụng, đổ bỏ.

Sở Thông tin và Truyền thông cùng với hai huyện quyết tâm cao độ, đẩy thật nhanh tốc độ mở cửa hàng số. Cứu cánh cho nông dân tiêu thụ Na và nông sản trong bối cảnh thị trường đóng băng, đứt gãy.

Tại xã Vạn Linh, sau hơn nửa tháng. Tổ hỗ trợ người dân phát triển kinh tế số chỉ đào tạo được hơn 100 hộ trong 1500 hộ, chưa đạt 10%. Số hộ mở cửa hàng không tăng nữa. Đây cũng là tình hình chung của 5 huyện triển khai kinh tế số. Nếu số cửa hàng số không tăng thì Na của bà con không bán được, đồng nghĩa chương trình phát triển kinh tế số đi vào bế tắc.

2. Cách làm, hiệu quả mang lại



Cuộc kiểm tra triển khai đào tạo phát triển kinh tế số tại thôn Phó Cũ, xã Vạn Linh, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, tối ngày 03/8/2021.

Tối ngày 03/8/2021, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông quyết định kiểm tra việc đào tạo bà con nông dân mở cửa hàng số tại thôn Phó Cũ, xã Vạn Linh. Tham gia kiểm tra có 2 Phó Chủ tịch UBND huyện Chi Lăng, Hữu Lũng là Vi Quang Trung và Dương Thị Hạnh, Giám đốc Bưu điện Lạng Sơn Phạm Thị Thanh Xuân và Phó Giám đốc Viettelpost Lạng Sơn Hoàng Mạnh Tuấn, Chủ tịch UBND xã Vạn Linh Lương Văn Hiến. Cuộc kiểm tra diễn ra đến hơn 22h đêm¹.

¹ Đoàn kiểm tra buổi tối vì đang chính vụ, ban ngày các hộ gia đình lên núi chăm cây, hái quả. Chỉ có buổi tối ở nhà thì thôn, xã mới mời được đến nhà văn hóa thôn để Tổ hỗ trợ đến đào tạo tập trung.

Sau khi chứng kiến cách đào tạo của Tổ hỗ trợ, Trưởng đoàn kiểm tra đã chỉ ra nguyên nhân chính là: Tổ trưởng là Bí thư Đoàn xã, vì nhiều việc nên không có thời gian lăn lộn, hướng dẫn, phổ biến cho bà cùng bà con trong thôn bản được.

Ngay trong tối đó, Đoàn kiểm tra quyết định: Tổ trưởng phải là Trưởng thôn, thành viên phải là người dân chân chất lao động, máu mê bán hàng, thậm chí là người chưa rành rẽ smartphone. Họ phải tự mở cửa hàng, mở tài khoản thanh toán điện tử và tự đăng bán, báo giá, nhận đơn, thanh toán và liên hệ chu đáo với khách hàng.

Quả đúng như vậy, ngay đêm đó, 26/50 người nông dân thuần chất nhất đã tự mở được cửa hàng. Họ còn tin tưởng vì không phải làm người đi sau lớp thanh niên, họ bất ngờ vì công nghệ không quá khó và chỉ với chiếc smartphone đã có thể bán được Na và nông sản cho khách hàng ngoại tỉnh.

Sở Thông tin và Truyền thông Lạng Sơn đã chỉ ra bản chất vấn đề: Tổ hỗ trợ người dân phát triển kinh tế số phải là người dân, người đi đầu phải là người có ảnh hưởng trong thôn bản. Công nghệ phải được đặt vào tay người không cần nhiều hiểu biết. Khi chính người dân làm được thì họ lan tỏa nhanh hơn trong cộng đồng thôn xóm mình sinh sống.

Cũng từ hôm đó, chiến lược công nghệ phải được lan tỏa đến mọi ngõ ngách của cuộc sống đã rõ và kiểm chứng. Sở Thông tin và Truyền thông kết hợp thực tiễn triển khai kinh tế số và bài học Tổ COVID cộng đồng để tham mưu cho tỉnh quyết định thành lập các Tổ công nghệ cộng đồng với các thành phần gồm Trưởng thôn và những người máu mê công nghệ trong thôn bản. Họ trực tiếp đào tạo hướng dẫn các kỹ năng số, công nghệ số, là lực lượng nòng cốt, chủ lực để lan tỏa công nghệ số vào mọi ngõ ngách của cuộc sống. Không những thế, họ còn là người truyền cảm hứng trong cộng đồng.

Từ thực tiễn, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai song hành chiến dịch truyền thông tại cơ sở. Phát các tiêu phẩm truyền thanh với nhân vật chính là người dân đã thành công trong phát triển kinh tế số để tuyên truyền rộng khắp các thôn bản, truyền thông qua các nhóm zalo, Facebook...

Đến ngày 31/12/2021 đã phát triển được hơn 1.702 Tổ công nghệ cộng đồng với hơn 6.214 người tham gia. Từ 200 cửa hàng số ban đầu đã phát triển được hơn 116.000 cửa hàng số, đạt 60% số hộ gia đình có cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử, doanh thu tăng gần 200 lần, theo trang website thống kê về số hộ nông dân lên sàn thương mại điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông thì chỉ tính riêng số giao dịch thành công trên cửa hàng số của các hộ nông dân Lạng Sơn đứng thứ 2 toàn quốc sau Bắc Giang và số sản phẩm đưa lên sàn cũng đứng thứ 2 toàn quốc sau Hà Nội.

Chiến lược 3 trụ cột trong phát triển kinh tế số là: (1) *Vết dầu loang* – cho nhiều người biết; (2) *Đầu tàu* 10% hộ gia đình có cửa hàng số có giao dịch thành công; (3) *Lực lượng nòng cốt* – Tổ công nghệ cộng đồng. Chiến lược này trở thành cảm nang để phát triển kinh tế số nói riêng cũng như trong chuyên đổi số, xây dựng xã hội số ở Lạng Sơn nói chung. Chiến lược này cụ thể hóa và hết sức sâu sắc chủ trương chuyển đổi số phải lấy người dân làm trung tâm, người dân làm động lực và là mục tiêu phát triển.

Thông điệp rút ra: *Chuyển đổi số bắt đầu từ người dân. Làm cho người dân thấy công nghệ là thứ dễ dàng thì công nghệ sẽ sống. Công nghệ nếu làm cho người dân thấy giá trị hơn thì công nghệ sẽ làm nên cộng đồng.*

**Phần III. Phụ lục các biểu
mẫu tham khảo về thành lập
Ban chỉ đạo chuyển đổi số
cấp xã**

Số: /QĐ-UBND

Yên Hòa, ngày tháng năm 2020

THAM KHẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Ban chỉ đạo triển khai chuyển đổi số
trên địa bàn xã Yên Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ YÊN HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ban hành ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 749/ QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ văn bản số 265/ TB –VPCP, ngày 30/7/2020 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc ngày 12/7/2020 với lãnh đạo tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào sự chỉ đạo của Cục tin học hóa – Bộ Thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Bình;

Xét đề nghị của Văn phòng HĐND & UBND xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban chỉ đạo triển khai chuyển đổi số trên địa bàn xã Yên Hòa gồm các ông (bà) có tên sau:

- | | | | | |
|----|-----|----------------|-----------------------|------------|
| 1. | Ông | Đoàn Trung Nam | Chủ tịch UBND xã | Trưởng ban |
| 2. | Bà | Đoàn Thị Thơm | PBT TT ĐU, CT HĐND xã | Phó ban |
| 3. | Ông | Hoàng Văn Cảnh | Phó Chủ tịch UBND xã | Phó ban |
| 4. | Bà | Nguyễn Thị Hà | Chủ tịch MTTQ xã | Ủy viên |

5.	Ông	Nguyễn Duy Lộc	Chủ tịch Hội CCB xã	Ủy viên
6.	Ông	Nguyễn Huy Hữu	Chủ tịch Hội Nông dân xã	Ủy viên
7.	Bà	Nguyễn Thị Thúy	Chủ tịch Hội Phụ nữ xã	Ủy viên
8.	Bà	Lê Thị Chinh	Bí thư Đoàn xã	Ủy viên
9.	Ông	Nguyễn Tiến Đạt	Chỉ huy trưởng BCH QS xã	Ủy viên
10.	Ông	Phạm Văn Học	Trưởng công an xã	Ủy viên
11.	Ông	Đoàn Sỹ Điệp	Công chức Địa chính xã	Ủy viên
12.	Ông	Vũ Đức Hùng	Công chức GTTL xã	Ủy viên
13.	Ông	Nguyễn Công Hoan	Công chức VP HĐND & UBND	Ủy viên
14.	Ông	Nguyễn Trung Kiên	Công chức VP Đảng ủy xã	Ủy viên
15.	Bà	Trịnh Thị Hường	Công chức Văn hóa xã	Ủy viên
16.	Ông	Nguyễn Ngọc Giáp	Công chức Tài chính- Kế toán	Ủy viên
17.	Bà	Lê Thị Hồng	Công chức LĐTB&XH xã	Ủy viên
18.	Ông	Nguyễn Văn Duyên	Công chức Tư pháp xã	Ủy viên
19.	Ông	Phạm Văn Thắng	Công chức Hộ tịch xã	Ủy viên
20.	Bà	Dương Thị Thanh Thủy	Trưởng trạm y tế xã	Ủy viên
21.	Ông	Vũ Văn Vĩ	Hiệu Trưởng trường THCS	Ủy viên
22.	Bà	Nguyễn Thị Kim Loan	Hiệu Trưởng trường TH	Ủy viên
23.	Bà	Nguyễn Thị Bình	Hiệu Trưởng trường MN	Ủy viên
24.	Ông	Vũ Khắc Hải	CT HĐQT kiêm GD HTX NN Yên Hòa	Ủy viên
25.	Ông	Mai Quang Kỳ	CT HĐQT HTX tiêu thụ cây con Yên Hòa	Ủy viên

Điều 2. Ban chỉ đạo của xã có nhiệm vụ chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị; ban ngành, đoàn thể của xã và các thôn tổ chức thực hiện tốt công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ nội dung đã đề ra.

Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ tập thể, các thành viên ban chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm trước pháp luật và đồng chí trưởng ban. Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị công tác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao. Ban chỉ đạo tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã; báo cáo kết quả hoạt động thường xuyên về TT Đảng ủy, HĐND và UBND xã.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Văn phòng HĐND & UBND xã, các ban ngành đoàn thể, đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Yên Mô;
- TT Đảng ủy, TT HĐND;
- Như Điều 1;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đoàn Trung Nam

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Các thành viên Ban chỉ đạo triển khai chuyển đổi số trên địa bàn xã

(Ban hành theo quyết định số /QĐ-UBND, ngày tháng 8 năm 2020)

TT	Họ và tên		Chức vụ BCĐ	Công việc phụ trách
1.	Ông	Đoàn Trung Nam	Trưởng ban	Phụ trách chung
2.	Bà	Đoàn Thị Thơm	Phó ban	Phụ trách công tác điều hành chỉ đạo đơn đốc các Ban ngành đoàn thể thực hiện công tác phối hợp triển khai chuyển đổi số trên địa bàn xã.
3.	Ông	Hoàng Văn Cảnh	Phó ban	Phụ trách tham mưu chỉ đạo điều hành tổ chức triển khai xây dựng Kế hoạch nội dung trong chuyển đổi số trên địa bàn xã.
4.	Bà	Nguyễn Thị Hà	Ủy viên	Chỉ đạo ban công tác MT thôn, xóm hướng dẫn tuyên truyền vận động nhân dân về nội dung chuyển đổi số trên địa bàn xã. Phụ trách thôn Lạc Hiền.
5.	Ông	Nguyễn Duy Lộc	Ủy viên	Hướng dẫn tuyên truyền Hội viên CCB và nhân dân về nội dung chuyển đổi số trên địa bàn xã. Phụ trách thôn Trinh Nữ 2.
6.	Ông	Nguyễn Huy Hữu	Ủy viên	Hướng dẫn tuyên truyền Hội viên ND và nhân dân về nội dung chuyển đổi số trên địa bàn xã. Phụ trách thôn Trinh Nữ 3.
7.	Bà	Nguyễn Thị Thúy	Ủy viên	Hướng dẫn tuyên truyền Hội viên PN và nhân dân về nội dung chuyển đổi số trên địa bàn xã, huy động lực lượng tham gia các nhiệm vụ. Phụ trách thôn Thổ Hoàng.
8.	Bà	Lê Thị Chinh	Ủy viên	Hướng dẫn tuyên truyền Đoàn viên, Hội viên, nhân dân về công tác chuyển đổi số

TT	Họ và tên		Chức vụ BCĐ	Công việc phụ trách
				trên địa bàn xã, huy động lực lượng tham gia các nhiệm vụ. Phụ trách thôn Hải Nạp
9.	Ông	Nguyễn Tiến Đạt	Ủy viên	Chỉ đạo lực lượng dân quân xã phối kết hợp với các ngành tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã; Tham mưu cho BCĐ triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Phụ trách thôn Trinh Nữ 1.
10.	Ông	Phạm Văn Học	Ủy viên	Chỉ đạo lực lượng công an phối kết hợp với các ngành tích cực tham gia nội dung chuyển đổi số trên địa bàn xã thực hiện các nhiệm vụ được giao. Phụ trách thôn Liên Trì 2.
11.	Ông	Đoàn Sỹ Điệp	Ủy viên	Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến ngành và thực hiện các nhiệm vụ được giao, Phụ trách thôn Trinh Nữ 3
12.	Ông	Vũ Đức Hùng	Ủy viên	Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến ngành và thực hiện các nhiệm vụ được giao, Phụ trách thôn Hải Nạp
13.	Ông	Nguyễn Công Hoan	Ủy viên	Tham mưu, xây dựng các văn bản chỉ đạo, phối hợp với các ban ngành, chuẩn bị tốt các điều kiện cho công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã và thực hiện các nhiệm vụ được giao. Phụ trách thôn Đông trại
14.	Ông	Nguyễn Trung Kiên	Ủy viên	Tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong thực hiện chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, các ngành,

TT	Họ và tên		Chức vụ BCĐ	Công việc phụ trách
				các thôn trên địa bàn xã và thực hiện các nhiệm vụ được giao. Phụ trách thôn Trinh nữ 4
15.	Bà	Trịnh Thị Hương	Ủy viên	Phụ trách công tác, thông tin tuyên truyền về công tác chuyển đổi số. Chịu trách nhiệm về chuyên môn, tham mưu cho Ban chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến chuyển đổi số để triển khai thực hiện tại địa phương và thực hiện các nhiệm vụ được giao. Phụ trách thôn Liên Trì 1
16.	Ông	Nguyễn Ngọc Giáp	Ủy viên	Tham mưu cho BCD, UBND xã huy động các nguồn lực tài chính phục vụ công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã. Phụ trách thôn Liên Trì 2
17.	Bà	Lê Thị Hồng	Ủy viên	Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến ngành và thực hiện các nhiệm vụ được giao, Phụ trách thôn Lạc Hiên
18.	Ông:	Phạm Văn Thắng	Ủy viên	Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến ngành và thực hiện các nhiệm vụ được giao, Phụ trách thôn Trinh Nữ 4
19.	Ông:	Nguyễn Văn Duyên	Ủy viên	Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến ngành và thực hiện các nhiệm vụ được giao. Phụ trách thôn Liên Trì 1.
20.	Bà	Dương Thị Thanh Thủy	Ủy viên	Tham mưu tổ chức triển khai các nội dung liên quan đến lĩnh vực y tế huy động lực lượng phối kết hợp với các ngành, đơn vị

TT	Họ và tên		Chức vụ BCĐ	Công việc phụ trách
				để tổ chức triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã.
21.	Bà:	Nguyễn Thị Bình	Ủy viên	Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan và thực hiện các nhiệm vụ được giao. Phụ trách công tác chuyển đổi số tại Trường Mầm Non.
22.	Bà:	Nguyễn Thị Kim Loan	Ủy viên	Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan và thực hiện các nhiệm vụ được giao. Phụ trách công tác chuyển đổi số tại Trường Tiểu Học.
23.	Ông:	Vũ Văn Vĩ	Ủy viên	Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến nội dung chuyển đổi số trên địa bàn xã. Phụ trách công tác chuyển đổi số tại Trường THCS xã.
24.	Ông	Vũ Khắc Hải	Ủy viên	Tham mưu triển khai nội dung có liên quan đến HTX NN Yên Hòa
25.	Ông	Mai Quang Kỳ	Ủy viên	Tham mưu triển khai nội dung có liên quan đến HTX SX tiêu thụ cây con đặc sản an toàn Yên Hòa

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã Yên Hòa

*(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-BCĐ ngày/3/2021
của Trưởng ban chỉ đạo chuyển đổi số xã Yên Hòa)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ công tác giúp việc cho Ban Chỉ đạo khi được thành lập (sau đây gọi tắt là Tổ công tác).

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc dân chủ, công khai và do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định.

2. Ban Chỉ đạo và thành viên Ban Chỉ đạo không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan và người đứng đầu các cơ quan đơn vị.

3. Đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ban Chỉ đạo trong hoạt động của Ban Chỉ đạo và trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số trên địa bàn xã.

5. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo; ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo.

2. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động chuyển đổi số hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng Ban chỉ đạo hoạt động của Ban Chỉ đạo theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo. Khi Trưởng Ban Chỉ đạo vắng mặt, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo lãnh đạo công tác của Ban Chỉ đạo; chỉ đạo chỉ đạo xây dựng, tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo, sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số; theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo làm đầu mối tổ chức thực hiện nhiệm vụ, tham mưu về chủ trương, cơ chế, chính sách thúc đẩy Chuyển đổi số xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, các nội dung phát triển kinh tế số, xã hội số.

3. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, giải pháp có tính chất liên ngành về chuyển đổi số gắn với xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử bảo đảm tính hiệu quả, lồng ghép và đồng bộ với các chương trình khác.

4. Chỉ đạo việc chuẩn bị các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, ký các thông báo và các văn bản liên quan đến tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chức năng và thẩm quyền được giao.

5. Thành lập và phân công nhiệm vụ cho các nhóm công tác của Tổ công tác; chỉ đạo Tổ công tác thực hiện các nhiệm vụ được giao.

6. Đề nghị lãnh đạo Ban Chỉ đạo khen thưởng các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác và các cơ quan, đơn vị, các địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 5. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số thuộc phạm vi quản lý của ngành và đơn vị mình.

2. Trực tiếp thực hiện triển khai và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó trưởng Ban chỉ đạo trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ Chuyển đổi số gắn liền với xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử của cơ quan mình được Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao; lồng ghép các nội dung về Chuyển đổi số gắn với xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử trong các chương trình, đề án, dự án của ngành, lĩnh vực do ngành, cơ quan mình quản lý, chủ trì thực hiện.

3. Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh của xã hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số theo chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

4. Kịp thời báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao; đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để thực hiện chuyển đổi số.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 6. Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu tổ chức, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Ban Chỉ đạo. Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Nghiên cứu, đề xuất về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách (bao gồm cơ chế tài chính) và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số trên địa bàn xã.

3. Giúp Ban Chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện các, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch và giải pháp về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số trên địa bàn xã.

4. Chuẩn bị các ý kiến về các vấn đề liên quan đến thực hiện chuyển đổi số gắn với xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh của xã hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số. Báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó ban chỉ đạo xem xét, quyết định.

5. Phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc bảo đảm an ninh, an toàn cơ sở hạ tầng, hệ thống thông tin, mạng máy tính phục vụ Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số.

6. Nghiên cứu, xây dựng các báo cáo, tài liệu phục vụ các hoạt động và cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; triển khai thực hiện việc sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thực hiện chuyển đổi số gắn với xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

7. Trực tiếp làm việc và đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.

8. Tổ công tác được tổ chức thành các nhóm công tác do Tổ trưởng Tổ công tác quyết định và phân công nhiệm vụ theo từng nhiệm vụ để hoạt động.

9. Định kỳ hằng quý báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ công tác.

10. Lưu giữ hồ sơ tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ một quý một lần (căn cứ tình hình thực tế). Ban Chỉ đạo có thể họp đột xuất theo triệu tập của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo. Thành phần tham dự do người chủ trì cuộc họp quyết định.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, đề án, dự án có liên quan đến thực hiện chuyển đổi số gắn với xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

Điều 8. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ công tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo định kỳ hoặc đột xuất làm việc với Tổ công tác để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo được quyền giao đơn vị đầu mối chủ trì và huy động đội ngũ đoàn viên, hội viên, cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị mình được phân công phụ trách trong thực thi nhiệm vụ được Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao; phối hợp với Tổ công tác trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện.

Điều 9. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ công tác

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ công tác được lấy từ các nguồn ngân sách và kinh phí hợp pháp khác.

2. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trường hợp có phát sinh các nội dung chi đặc thù chưa có tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi giao cho bộ phận Tài chính – Kế toán xã báo cáo, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 10. Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã trong quan hệ công tác với Ban Chỉ đạo

1. Quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo để đôn đốc, triển khai thực hiện Chuyển đổi số gắn với xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực đơn vị mình phụ trách và chịu sự giám sát, kiểm tra của Ban Chỉ đạo về việc thực hiện các nội dung này. Phối hợp với Tổ công tác đề xuất, kiến nghị các cơ chế, chính sách và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển Chuyển đổi số, Chính quyền điện tử. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ về Chuyển đổi số gắn với xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực, đơn vị mình phụ trách. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về việc thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ công tác thực hiện Quy chế này.
2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các thành viên Ban chỉ đạo, Tổ công tác trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.

Số: /QĐ-BCĐ

Yên Hòa, ngày tháng 3 năm 2021

THAM KHẢO

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã Yên Hòa

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ XÃ YÊN HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Quyết định số 701/QĐ-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ kiện toàn Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử; Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/BCSD ngày 12/01/2018 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Ninh Bình, giai đoạn 2018-2023;

Căn cứ Quyết định số 1368/QĐ-UBND ngày 22/02/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số huyện Yên Mô;

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-UBND, ngày 27/02/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Yên Mô về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số huyện Yên Mô;

Căn cứ Quyết định số 172/QĐ-UBND, ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân xã Yên Hòa về việc thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số trên địa bàn xã Yên Hòa;

Xét đề nghị của công chức Văn phòng HĐND&UBND xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã Yên Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo Chuyên đổi số xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã
- CT, PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể của xã;
- Lưu: VT, BCĐ.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND XÃ

Đoàn Trung Nam

**Phần IV. Phụ lục các biểu
mẫu tham khảo về thành lập
Tổ công nghệ số cộng đồng**

Số: 1057 /UBND-KGVX

Lạng Sơn, ngày 04 tháng 8 năm 2021

V/v giao chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Các Sở: Thông tin và Truyền thông, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- UBND các huyện, thành phố;
- Bưu điện tỉnh, Chi nhánh Bưu chính Viettel Lạng Sơn.

Thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; để triển khai hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh yêu cầu:

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, UBND các huyện, thành phố (cấp huyện) và các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo triển khai phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh. Thực hiện hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc UBND cấp huyện, Bưu điện tỉnh, Chi nhánh Bưu chính Viettel Lạng Sơn phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu 50% hộ gia đình có cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử, duy trì hoạt động lâu dài.

- Tổ chức hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương, hệ thống truyền thanh cơ sở, internet, mạng xã hội về phát triển kinh tế số tỉnh Lạng Sơn tạo sự đồng thuận trong xã hội.

2. UBND các huyện, thành phố

- UBND tỉnh giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho Chủ tịch UBND cấp huyện triển khai phát triển kinh tế số trên địa bàn quản lý, phát triển 50% hộ gia đình có cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử; lựa chọn 10% số hộ gia đình nòng cốt

làm trước, có sản phẩm, hàng hóa đáp ứng tiêu chuẩn, chất lượng, số lượng lớn để tập trung đào tạo, tập huấn, hướng dẫn sử dụng thành thạo, hỗ trợ mua và bán sản phẩm, hàng hóa trên cửa hàng số. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Bureau điện tỉnh, Chi nhánh Bureau chính Viettel Lạng Sơn và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai hoàn thành chỉ tiêu phát triển cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử.

- Chủ tịch UBND cấp huyện giao chỉ tiêu cho Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn (cấp xã) phát triển cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, nhu cầu, điều kiện và tình hình thực tế của UBND cấp xã, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Thành lập Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế số; chỉ đạo xây dựng lực lượng nòng cốt triển khai gồm trưởng thôn, bản, khối phố và Đoàn Thanh niên đảm bảo mỗi thôn bản, khối phố phải có tối thiểu 02 nhân sự đủ khả năng để tiếp nhận việc tập huấn, chuyển giao các bước cài đặt, hướng dẫn sử dụng, sau đó lực lượng nòng cốt này trực tiếp triển khai phát triển cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử, thực hiện mua và bán sản phẩm trên cửa hàng số cho các hộ gia đình, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được giao và duy trì hoạt động lâu dài.

- Chỉ đạo UBND cấp xã báo cáo kết quả triển khai hằng ngày về số lượng cửa hàng số và số lượng tài khoản thanh toán điện tử cài đặt theo ngày về Sở Thông tin và Truyền thông trước 17 giờ 00 (qua đường dẫn trang <http://docs.google.com/...>, Sở Thông tin và Truyền thông đã thiết lập và thông báo trên zalo) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Giai đoạn 1 triển khai phát triển kinh tế số trên địa bàn 5 huyện gồm: Chi Lăng, Hữu Lũng, Tràng Định, Bắc Sơn, Văn Quan từ ngày 20/7/2021 - 20/9/2021; giai đoạn 2 triển khai phát triển kinh tế số trên địa bàn các huyện, thành phố còn lại từ ngày 20/9/2021 - 31/12/2021.

Việc hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế số của UBND cấp huyện là một trong những nội dung bình xét thi đua khen thưởng trong năm đối với Chủ tịch UBND cấp huyện.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo sản xuất, kiểm tra chất lượng nông sản, truy xuất nguồn gốc sản phẩm đưa lên cửa hàng số, đảm bảo chất lượng, đáp ứng tiêu chuẩn VietGap và các tiêu chuẩn khác có liên quan.

4. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan triển khai chương trình xúc tiến thương mại đưa sản phẩm nông sản lên cửa hàng số để tiêu thụ tại các tỉnh, thành phố trong nước.

Thông báo đến Sở Công Thương các tỉnh, thành phố về chương trình phát triển kinh tế số, cửa hàng số tỉnh Lạng Sơn trên sàn thương mại điện tử voso.vn và postmart.vn, để hỗ trợ thông báo đến doanh nghiệp đầu mối, hệ thống phân phối, siêu thị, cửa hàng tiêu thụ sản phẩm nông sản của tỉnh Lạng Sơn.

5. Bưu điện tỉnh, Chi nhánh Bưu chính Viettel Lạng Sơn

- Bố trí đủ lực lượng đến địa bàn cấp huyện, cấp xã triển khai phát triển kinh tế số, chủ động phối hợp với UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan đào tạo, tập huấn, hướng dẫn sử dụng thành thạo cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử cho lực lượng nông cốt triển khai.

- Tổ chức tập huấn, xây dựng tài liệu hướng dẫn sử dụng, tạo video clip, bố trí nhân lực hỗ trợ kịp thời hộ gia đình có vướng mắc trong quá trình đưa sản phẩm, hàng hóa lên cửa hàng số; phối hợp với UBND cấp huyện xây dựng phương án lựa chọn 10% số hộ gia đình có sản phẩm, hàng hóa đáp ứng tiêu chuẩn, chất lượng, số lượng để tập trung hướng dẫn, hỗ trợ mua và bán sản phẩm, hàng hóa trên cửa hàng số; phát triển người mua sản phẩm, hàng hóa trên cửa hàng số đến các tỉnh, thành phố trong nước; đảm bảo phương án vận chuyển đáp ứng nhu cầu của khách hàng về thời gian nhận hàng.

- Báo cáo kết quả hằng ngày về phát triển số lượng cửa hàng số, số lượng tài khoản thanh toán điện tử, số đơn hàng, sản lượng/mặt hàng giao dịch thành công, doanh số bán hàng về Sở Thông tin và Truyền thông trước 17 giờ 00 (qua nhóm zalo Sở Thông tin và Truyền thông đã thiết lập) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc các nội dung chỉ đạo trên./.

Số:1966 /STTTT-CNTT

Lạng Sơn, ngày 27 tháng 9 năm 2021

V/v hướng dẫn triển khai thực hiện phát triển kinh tế số trên địa bàn các huyện, thành phố.

Kính gửi:

- UBND các huyện, thành phố;
- Bưu điện tỉnh;
- Chi nhánh Bưu chính Viettel Lạng Sơn.

Thực hiện Công văn số 945/UBND-KGVX ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai chuyên đổi số, phát triển kinh tế số; Công văn số 1057/UBND-KGVX ngày 04/8/2021 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh. Ngày 16/9/2021 Sở Thông tin và Truyền thông đã tổ chức Hội nghị trực tuyến 3 cấp về tập huấn, triển khai phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, để tiếp tục triển khai phát triển kinh tế số hiệu quả, theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại các văn bản nêu trên, Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn UBND các huyện, thành phố và đề nghị Bưu điện tỉnh, Chi nhánh Bưu chính Viettel Lạng Sơn thực hiện một số nội dung sau:

1. Chủ tịch UBND cấp huyện chỉ đạo Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện:

- Thành lập Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế số cấp xã, thành phần gồm Chủ tịch UBND cấp xã làm Trưởng ban, thành viên gồm Bí thư Đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Trưởng các thôn bản, khối phố và một số thành viên khác có liên quan.

- Ban hành Kế hoạch triển khai và giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho Chủ tịch UBND cấp xã hoàn thành triển khai ít nhất 50% hộ gia đình có cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử; ít nhất 10% số hộ gia đình đã mua và bán trên cửa hàng số của mình làm đầu tàu dẫn dắt các hộ gia đình có cửa hàng số khác.

- Chỉ đạo Chủ tịch UBND cấp xã Quyết định thành lập Tổ công nghệ cộng đồng, mỗi thôn bản, khối phố có 01 Quyết định thành lập Tổ công nghệ cộng đồng, gồm: Trưởng thôn bản, khối phố và tối thiểu 02 nhân sự đủ khả năng để tiếp nhận việc tập huấn, chuyển giao các bước cài đặt, hướng dẫn sử dụng; Tổ công nghệ cộng đồng có nhiệm vụ:

+ Triển khai trực tiếp phát triển cửa hàng số, tài khoản thanh toán điện tử, trên địa bàn thôn bản, khối phố; phối hợp với Bưu chính Viettel (sàn langson.voso.vn), Bưu điện Việt Nam trên địa bàn (sàn langson.postmart.vn) triển khai nhanh, có hiệu quả phát triển cửa hàng số, tiếp nhận tập huấn, đào tạo, hướng dẫn của 02 doanh nghiệp bưu chính trên và đào tạo, tập huấn, hướng dẫn lại cho 50% hộ gia đình có cửa hàng số và tài khoản điện tử, 10% hộ gia đình làm đầu tàu; duy trì, hỗ trợ hộ gia đình mua và bán sản phẩm hàng hóa trên sàn thương mại điện tử trước mắt và duy trì lâu dài.

+ Triển khai thực hiện các nhiệm vụ công nghệ số khác trên địa bàn thôn bản, khối phố theo yêu cầu.

- Mỗi xã thành lập 01 nhóm zalo gồm:

+ Đặt tên nhóm zalo theo dạng chuẩn sau: KTS_TenXa_TenHuyen_Viettel hoặc KTS_TenXa_TenHuyen_Buudien, ví dụ: đặt tên nhóm zalo của xã Kiên Mộc, huyện Đình Lập là: KTS_KienMoc_DinhLap_Viettel hoặc KTS_KienMoc_DinhLap_Buudien tùy theo xã đó do Viettel hoặc Bưu điện tương ứng.

+ Thành phần, gồm: Sở Thông tin và Truyền thông; Ban Chỉ đạo cấp huyện, xã; Lực lượng nòng cốt - Tổ công nghệ cộng đồng; Doanh nghiệp Bưu chính Viettel hoặc Bưu điện để tương tác, trao đổi hàng ngày, báo cáo kết quả triển khai thực hiện trên nhóm zalo.

2. Bưu điện tỉnh, Chi nhánh Bưu chính Viettel Lạng Sơn chủ động phối hợp với UBND các huyện, thành phố, các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan thuộc UBND huyện, thành phố và UBND cấp xã tổ chức triển khai phát triển cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử, đào tạo, tập huấn, hướng dẫn cho Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế số, Tổ công nghệ cộng đồng, lực lượng đầu tàu theo chiến lược “Vết dầu loang” 50% số hộ gia đình có cửa hàng số và tài khoản điện tử, chiến lược “Đầu tàu” 10% số hộ gia đình đã mua và bán sản phẩm hàng hóa trên cửa hàng số của mình làm đầu tàu, Lực lượng nòng cốt - Tổ công nghệ cộng đồng.

- Bố trí tối đa lực lượng tiếp tục triển khai, duy trì hoạt động cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử cho hộ gia đình trên địa bàn các huyện đã triển khai giai đoạn 1 và triển khai đến địa bàn các huyện, thành phố giai đoạn 2, thực hiện tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, hướng dẫn cho Lực lượng nòng cốt - Tổ công

nghệ công đồng và hộ gia đình sử dụng cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử.

- Định kỳ hàng ngày báo cáo kết quả thực hiện về Sở Thông tin và Truyền thông (qua nhóm tin nhắn zalo), trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông (qua Phòng Công nghệ thông tin) để được hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện.

Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Bưu điện tỉnh, Chi nhánh Bưu chính Viettel Lạng Sơn triển khai thực hiện các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT; CNTT (Nts).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khắc Lịch

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Tổ công nghệ cộng đồng phát triển kinh tế số xã Gia Cát

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ GIA CÁT

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Thực hiện Công văn số 945/UBND-KGVX ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai chuyển đổi số, phát triển kinh tế số; Công văn số 1057/UBND-KGVX ngày 04/8/2021 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh;

Theo Kế hoạch số 1417/KH-STTTT ngày 19/7/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông về triển khai phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2021;

Thực hiện công văn số 2768/UBND-VHTT ngày 29/9/2021 của UBND huyện Cao Lộc về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phát triển kinh tế số trên địa bàn huyện Cao Lộc năm 2021.

Theo đề nghị của Công chức Văn hóa – Xã hội xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ công nghệ cộng đồng phát triển kinh tế số xã Gia Cát (sau đây gọi tắt là Tổ công nghệ cộng đồng), (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Tổ công nghệ cộng đồng

- Giúp UBND xã thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp xây dựng, phát triển kinh tế số, cửa hàng số, thanh toán điện tử, xã hội số nông thôn trên địa bàn các thôn.

- Giúp UBND xã thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, giải pháp có tính chất liên ngành về xây dựng, phát triển kinh tế số.

- Triển khai, hướng dẫn, hỗ trợ cài đặt, xây dựng cửa hàng số cho hộ gia đình trên các nền tảng số: postmart.vn, voso.vn, phát triển người mua thông qua cửa hàng số, định vị địa chỉ số, xác định nguồn gốc sản phẩm, dùng công nghệ số để kết nối người bán và người mua, phát triển tài khoản thanh toán điện tử.

- Đẩy mạnh, tăng cường tuyên truyền về phát triển kinh tế số, cửa hàng số, thanh toán điện tử, xã hội số; hướng dẫn mọi người dân nhận biết về lợi ích của việc đưa sản phẩm lên cửa hàng số, nâng cao ý thức về chất lượng sản phẩm, thông qua cửa hàng số người dân có thể mua và bán sản phẩm của mình trên nền tảng công nghệ số.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của UBND xã.

Điều 3. Tổ chức và hoạt động của Tổ công nghệ cộng đồng

- Các Trưởng thôn - Trưởng Tổ công nghệ cộng đồng điều hành toàn diện hoạt động của Tổ công nghệ cộng đồng.

- Các Bí thư chi đoàn, Phó Trưởng ban giúp tổ Trưởng Tổ công nghệ cộng đồng trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của Tổ công nghệ cộng đồng; xem xét, giải quyết các công việc thường xuyên của Tổ công nghệ cộng đồng.

- Các thành viên Tổ công nghệ cộng đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành; có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của tổ Trưởng.

- Kinh phí hoạt động của Tổ công nghệ cộng đồng do ngân sách Nhà nước đảm bảo; việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện.

- Văn phòng UBND xã, các thành viên Tổ công nghệ cộng đồng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT ĐU, TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- UB MTTQ, các Đoàn thể xã;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH



Đặng Đức Sơn

DANH SÁCH TỔ CÔNG NGHỆ CỘNG ĐỒNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BCH ngày 08 tháng 10 năm 2021
của Chủ tịch UBND xã Gia Cát)

TT	Họ tên	Chức vụ	Địa chỉ	Phụ trách thôn	Ghi chú
1	Đào Xuân Đông	Trưởng thôn	Bắc Nga	Bắc Nga	Tổ trưởng
2	Đặng Thị Hằng		Bắc Nga		
3	Đặng Thị Chiến		Bắc Nga		
4	Nông Thị Hợi		Bắc Nga		
5	Đặng Văn Bội	Trưởng thôn	Liên Hòa	Liên Hòa	Tổ trưởng
6	Đặng Thị Hiệu		Liên Hòa		
7	Dương Quốc Anh		Liên Hòa		
8	Vi Thị Ánh		Liên Hòa		
9	Chu Văn Độ	Trưởng thôn	Bắc Đông I	Bắc Đông I	Tổ trưởng
10	Lý Văn Trung		Bắc Đông I		
11	Lý Thanh Hoa		Bắc Đông I		
12	Nguyễn Văn Định	CC VP - TK	UBND xã		
13	Hoàng Văn Quê	Trưởng thôn	Bắc Đông II	Bắc Đông II	Tổ trưởng
14	Chu Thanh Mai		Bắc Đông II		
15	Lý Văn Tới	CC TP - HT	UBND xã		
16	Hứa Thị Chia	Phó trưởng thôn	Bắc Đông II		
17	Hứa Văn Ngân	Trưởng thôn	Nà Bó	Nà Bó	Tổ trưởng
18	Chu Thị Chiêu	TB CTMT	Nà Bó		
19	Trương Văn Thọ		Nà Bó		
20	Hứa Văn Tùng		Nà Bó		

21	Hoàng Văn Hiến	Trưởng thôn	Sơn Hồng	Sơn Hồng	Tổ Trưởng
22	Lâm Thị Loan		Sơn Hồng		
23	Chu Thị Hợp		Sơn Hồng		
24	Hoàng Văn Páo		Sơn Hồng		

Danh sách ấn định 40 người./.